



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: **69** /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **04** tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030; theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 225/TTr-SKHCN ngày 21/3/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Dữ liệu là tài nguyên quan trọng đối với chuyển đổi số và sự phát triển của tỉnh, được sử dụng để tối ưu hoạt động quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công của cơ quan nhà nước và cải thiện hoạt động ở tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Chính quyền tiên phong trong ứng dụng dữ liệu và các công nghệ dữ liệu để đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, xây dựng nền hành chính chủ động tương tác với người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu.

2. Quản lý và sử dụng dữ liệu hợp lý để tạo ra giá trị mới nhằm hỗ trợ các mục tiêu chuyển đổi số, mục tiêu phát triển của tỉnh. Ưu tiên các hoạt động liên quan tới khởi tạo, thu thập và lưu trữ dữ liệu ở giai đoạn đầu, tiến tới xử lý, tổng hợp, làm giàu và chia sẻ dữ liệu tới các đối tượng sử dụng.

3. Phát triển và khai thác dữ liệu về công dân, doanh nghiệp, không gian địa lý,... Hướng tới hình thành hệ sinh thái dữ liệu của tỉnh đa dạng lĩnh vực, chủ đề với Kho dữ liệu dùng chung và Nền tảng dữ liệu lớn là trung tâm của hệ sinh thái. Đẩy mạnh ứng dụng phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong các hoạt động của chính quyền và các hoạt động kinh tế - xã hội.

4. Hoàn thiện hệ thống chính sách, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực dữ liệu và làm chủ các công nghệ dữ liệu tiên tiến.

5. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Khai thác, sử dụng dữ liệu đảm bảo nguyên tắc bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người dân, doanh nghiệp và các chủ thể liên quan.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Phát triển hạ tầng dữ liệu

- Trung tâm dữ liệu của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định, đảm bảo kết nối tới tất cả các cơ sở dữ liệu, hệ thống, phần mềm của tỉnh và các hạ tầng dữ liệu Quốc gia, sử dụng các công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu về quản lý và sử dụng dữ liệu lớn của tỉnh đến năm 2030.

- Hệ thống Mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh kết nối tới đơn vị hành chính cấp cơ sở và tới hạ tầng mạng Quốc gia, đảm bảo kết nối thông suốt, ổn định

- Nền tảng điện toán đám mây của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định, đảm bảo kết nối tới nền tảng điện toán đám mây Chính phủ, sử dụng các công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu sử dụng của tỉnh đến năm 2030.

- Hệ sinh thái thiết bị giám sát, thiết bị IoT trên địa bàn tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định, đảm bảo kết nối tới Trung tâm dữ liệu tỉnh, đảm bảo công tác giám sát, quan trắc về môi trường, con người.

2. Xây dựng, nâng cấp các nền tảng, hệ thống dữ liệu

- Nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia. 100% các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, nền tảng được kết nối với LGSP của tỉnh, có thể được chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định, ngoại trừ các dữ liệu có tính đặc thù.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định pháp luật, đảm bảo thực hiện đủ, đúng các tiêu chí theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản khác có liên quan.

- Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia; dữ liệu đảm bảo tiêu chí đúng, đủ, sạch, sống để có thể sử dụng ngay bởi các hệ thống khác. 100% các lĩnh vực được khởi tạo bộ dữ liệu tại Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung của tỉnh. 100% các bộ dữ liệu quy định trong danh mục dữ liệu dùng chung được kết nối và đồng bộ thường xuyên tới Kho dữ liệu dùng chung.

- Cổng dữ liệu mở của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia, đảm bảo cung cấp đầy đủ các tính năng cho phép người dân, doanh nghiệp có thể truy cập dữ liệu một cách đơn giản, hiệu quả.

- Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia, đảm bảo kết nối tới LGSP và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, cung cấp đầy đủ các chức năng cho phép xử lý, phân tích dữ liệu từ tất cả các lĩnh vực của tỉnh.

- Hệ thống báo cáo tập trung của tỉnh cung cấp đầy đủ báo cáo, thống kê về tất cả các hoạt động, lĩnh vực mà tỉnh đang quản lý, đảm bảo cập nhật kịp thời các dữ liệu quan trọng phục vụ điều hành, quản lý. Hệ thống được triển khai tới tất cả các cấp giúp giảm thiểu thời gian, công sức tổng hợp báo cáo của các đơn vị.

- Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia, kết nối tới các hệ thống, cơ sở dữ liệu chung của tỉnh như Kho dữ liệu dùng chung, Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu, LGSP... Dữ liệu được cập nhật kịp thời để phục vụ công tác điều hành, quản lý của tỉnh.

- Hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung tỉnh (SOC) của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia, kết nối tới

các hệ thống, cơ sở dữ liệu chung của tỉnh như Kho dữ liệu dùng chung, Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu, LGSP... Dữ liệu được cập nhật kịp thời để phục vụ công tác điều hành, quản lý của tỉnh.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia, đảm bảo kết nối tới LGSP và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, được triển khai tới tất cả các đơn vị của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Nền tảng dữ liệu lớn của tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Quốc gia, đáp ứng yêu cầu về thu thập, lưu trữ, xử lý, khai thác, quản lý dữ liệu lớn từ tất cả các lĩnh vực của tỉnh. 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, phần mềm của tỉnh được kết nối và đồng bộ dữ liệu tới Nền tảng dữ liệu lớn để lưu trữ lâu dài, đảm bảo chất lượng cao, cập nhật thường xuyên phục vụ khai thác và sử dụng khi cần thiết.

- Cung cấp nền tảng trợ lý ảo thông minh tới 100% cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh để hỗ trợ các công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Phát triển, khai thác sử dụng dữ liệu cho chính quyền số

- 100% dữ liệu của tỉnh thuộc các cơ sở dữ liệu Quốc gia được số hóa, đưa vào sử dụng, kết nối chia sẻ với LGSP, Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và Trung tâm dữ liệu Quốc gia.

- 100% các thủ tục hành chính của tỉnh được số hóa, cung cấp thông qua Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; 100% dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phát sinh mới được số hóa và lưu trữ tại Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- 80% dữ liệu về kết quả thực hiện các thủ tục hành chính được tái sử dụng, chia sẻ theo quy định (ngoại trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù) đảm bảo người dân và doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện các thủ tục hành chính.

- 100% dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức được số hóa và lưu trữ trong cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Đảm bảo các dữ liệu được số hóa toàn bộ và cập nhật liên tục.

- 100% dữ liệu về hành chính tư pháp của người dân, bao gồm lý lịch tư pháp, hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, các văn bản pháp luật, thi hành pháp luật, thi hành án, trợ giúp pháp lý, quản lý nghề luật... được số hóa và lưu trữ trong cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo cập nhật ngay khi có dữ liệu mới.

- 100% các bộ dữ liệu quy định trong danh mục dữ liệu dùng chung được kết nối và đồng bộ thường xuyên tới Kho dữ liệu dùng chung, đảm bảo tiêu chí đúng, đủ, sạch, sống để có thể sử dụng ngay bởi các hệ thống khác.

- 100% các sở, ban, ngành chia sẻ dữ liệu lên Kho dữ liệu dùng chung, tối thiểu 1 bộ dữ liệu.

- 100% dữ liệu các nhóm chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; dữ liệu báo cáo, thống kê, chỉ tiêu của các ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật được đưa lên Hệ thống báo cáo của tỉnh để phục vụ báo cáo, quản lý, điều hành toàn diện dựa trên dữ liệu.

- 100% dữ liệu về kết quả xử lý công việc của cán bộ, công chức, viên chức được tích hợp vào phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc của từng đơn vị.

- 100% các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, nền tảng được kết nối với LGSP của tỉnh, có thể được chia sẻ dữ liệu với các hệ thống nội bộ của tỉnh và với các hệ thống của Quốc gia, Bộ, ngành, địa phương khác khi có yêu cầu theo đúng quy định, ngoại trừ các dữ liệu có tính đặc thù. Tập trung kết nối, tích hợp, chia sẻ các dữ liệu hành chính của các ngành: ngân hàng, tài chính, công thương, nông nghiệp, xây dựng, môi trường,...

- Dữ liệu về dân cư của tỉnh được kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác, sẵn sàng chia sẻ theo quy định.

- 100% thông tin, dữ liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, 100% chỉ tiêu về đo lường chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, 100% các chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối, tích hợp phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Ứng dụng phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động quản lý, điều hành của tỉnh, xây dựng tối thiểu 01 mô hình dự đoán, dự báo, cảnh báo để hỗ trợ các công tác quản lý, điều hành của tỉnh.

4. Dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số

- Kho dữ liệu cá nhân của người dân lưu trữ đầy đủ các thông tin của một công dân ở mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, cho phép người dân truy cập dữ liệu của chính mình thông qua một ứng dụng duy nhất.

- 100% dữ liệu về nông nghiệp và môi trường (bao gồm dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn, giám sát quan trắc môi trường, đất đai, địa chính...) của tỉnh được số hóa và quản lý thông qua hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có thể được chia sẻ tới các cơ quan nhà nước khác để khai thác, sử dụng theo quy định.

- 100% dữ liệu về ngành giáo dục và đào tạo được số hóa và quản lý thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có thể được chia sẻ tới các cơ quan nhà nước khác để sử dụng. Dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo được sử dụng để hỗ trợ công tác quản lý, điều hành của Sở/Phòng Giáo dục và đào tạo, đồng thời cung cấp thông tin học tập mở cho tất cả người dân. Dữ liệu về quá trình học tập suốt đời có thể được truy cập bởi người dân thông qua một ứng dụng duy nhất.

- 100% dữ liệu trong lĩnh vực công thương (bao gồm sản xuất công nghiệp, mạng lưới, chuỗi cung ứng sản xuất cơ bản trong các hoạt động công nghiệp từ nguyên liệu thô tới thành phẩm thương mại; dữ liệu về các trung tâm

logistics, vận chuyển, kho bãi; dữ liệu về thị trường thương mại, hành vi tiêu dùng,...) của tỉnh được số hóa và quản lý thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có thể được chia sẻ tới các cơ quan nhà nước khác để sử dụng.

- 100% dữ liệu về ngành y tế được số hóa và quản lý thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có thể được chia sẻ tới các cơ quan nhà nước khác để sử dụng. 100% người dân có thể truy cập thông tin y tế của mình trên một ứng dụng duy nhất.

- 100% dữ liệu về ngành văn hóa, thể thao và du lịch (bao gồm các di sản văn hóa, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt, danh lam thắng cảnh, địa điểm du lịch, hoạt động văn hóa, nghệ thuật...) trên địa bàn tỉnh được số hóa và quản lý thông qua hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo thông tin, hình ảnh, video về các địa điểm có thể được tiếp cận dễ dàng bởi người dân, du khách; dữ liệu về lượt khách tham quan được thu thập để phục vụ công tác quản lý.

- 100% dữ liệu về bảo hiểm xã hội, lao động, an sinh xã hội được được số hóa và quản lý thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và có thể chia sẻ tới các cơ quan nhà nước để phục vụ công tác quản lý; dữ liệu về việc làm, thị trường lao động được cập nhật thường xuyên và chia sẻ tới người dân.

- 100% dữ liệu về xây dựng được số hóa và quản lý thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có thể được chia sẻ tới các cơ quan nhà nước khác để sử dụng.

- 100% dữ liệu về khoa học công nghệ được số hóa và quản lý thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có thể được chia sẻ tới các cơ quan nhà nước khác để sử dụng.

- 100% dữ liệu về tài chính được số hóa và quản lý thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có thể được chia sẻ tới các cơ quan nhà nước khác để sử dụng.

- 100% các sở, ban, ngành cung cấp dữ liệu mở, số lượng tối thiểu 01 bộ dữ liệu mở, đảm bảo cập nhật định kỳ tối thiểu 06 tháng/lần và cập nhật ngay sau khi có dữ liệu phát sinh, thay đổi (*theo quy chế vận hành*).

5. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Bảo đảm an toàn, bảo mật và tính riêng tư về thông tin, dữ liệu của cơ quan nhà nước; tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật về an toàn, an ninh thông tin, cơ yếu và Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho các hệ thống thông tin hiện có và xây dựng mới tại tỉnh.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh được triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình bảo vệ 4 lớp theo hướng dẫn, quy định của pháp luật.

- Công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá, giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng cho các hệ thống thông tin phục vụ chính quyền điện tử, chính quyền số được tiếp tục duy trì và tăng cường, đảm bảo giám sát an toàn thông tin 24/7 cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quan trọng của tỉnh.

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống cơ sở dữ liệu tỉnh, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có kết nối đến các cơ sở dữ liệu Quốc gia trên địa bàn tỉnh được triển khai theo mô hình 4 lớp (Lực lượng tại chỗ, giám sát chuyên nghiệp, độc lập kiểm tra và có kết nối với hệ thống giám sát quốc gia). Bên cạnh đó các máy chủ, máy trạm của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh phải triển khai các giải pháp, phần mềm phòng chống mã độc tập trung và giải pháp phát hiện, phản ứng sự cố, đồng thời được kết nối, chia sẻ thông tin về Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng thể chế

- Ban hành, cập nhật kiến trúc dữ liệu của tỉnh đến năm 2030: Đề xuất và ban hành kiến trúc dữ liệu tổng thể, bảo đảm sự thống nhất và đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thu thập, xử lý và quản lý dữ liệu. Kiến trúc này cần đảm bảo khả năng mở rộng và tích hợp với các nền tảng dữ liệu quốc gia và quốc tế. Thực hiện rà soát và cập nhật kiến trúc dữ liệu của tỉnh định kỳ, phù hợp với các tiêu chuẩn mới trong phát triển hạ tầng số và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Ban hành danh mục các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm, nền tảng tỉnh đang quản lý và sử dụng, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần:

+ Xây dựng danh mục chi tiết về các hệ thống thông tin (HTTT), cơ sở dữ liệu (CSDL), phần mềm, và nền tảng dữ liệu mà tỉnh hiện đang sử dụng, nhằm tạo điều kiện cho việc quản lý và khai thác hiệu quả các tài sản dữ liệu.

+ Thực hiện quy trình kiểm kê, rà soát và cập nhật danh mục này ít nhất 2 lần/năm để đảm bảo thông tin luôn chính xác và phù hợp với nhu cầu sử dụng.

- Ban hành danh mục dữ liệu chuyên ngành của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần:

+ Xác định và lập danh mục các loại dữ liệu chuyên ngành quan trọng phục vụ cho các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh, đảm bảo sự đa dạng và khả năng khai thác hiệu quả dữ liệu cho các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030.

+ Định kỳ cập nhật danh mục này nhằm bổ sung các loại dữ liệu mới và điều chỉnh các loại dữ liệu không còn phù hợp.

- Ban hành danh mục dữ liệu dùng chung của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần:

+ Xác định các loại dữ liệu có khả năng chia sẻ và sử dụng chung giữa các cơ quan, tổ chức trong tỉnh, nhằm thúc đẩy tính liên kết và giảm chi phí thu thập, xử lý dữ liệu trùng lặp.

+ Đảm bảo rằng danh mục dữ liệu dùng chung luôn được rà soát và cập nhật để duy trì tính hiệu quả và hỗ trợ mục tiêu phát triển của tỉnh đến năm 2030.

- Ban hành danh mục dữ liệu mở của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần:

+ Định danh các loại dữ liệu mở mà tỉnh có thể cung cấp công khai cho doanh nghiệp và người dân, khuyến khích sự tham gia của các bên trong việc khai thác và phát triển dịch vụ dựa trên dữ liệu này.

+ Xây dựng cơ chế cập nhật danh mục dữ liệu mở định kỳ, đảm bảo rằng thông tin mở luôn đầy đủ, chính xác, và đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Ban hành danh mục dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần:

+ Xây dựng và chuẩn hóa các bộ dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu để đảm bảo tính đồng nhất, dễ dàng chia sẻ và khai thác giữa các hệ thống thông tin trong tỉnh.

+ Các bộ dữ liệu này bao gồm thông tin về dân cư, doanh nghiệp, tài nguyên, hạ tầng, và các dữ liệu chính khác có tính chất dùng chung.

- Ban hành quy định về quản lý, sử dụng Kho dữ liệu dùng chung:

+ Xây dựng quy trình cụ thể cho việc phát triển và quản lý Kho dữ liệu dùng chung từ việc quy hoạch, đóng góp dữ liệu đến các yêu cầu kỹ thuật về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị và đối tác bên ngoài.

+ Quy định rõ trách nhiệm của từng bên liên quan trong việc đóng góp và sử dụng dữ liệu.

- Xây dựng quy định về quản lý, vận hành, quản trị dữ liệu: Xây dựng bộ quy định chặt chẽ về việc quản lý, vận hành, và quản trị dữ liệu, bao gồm quy trình thu thập, xử lý, lưu trữ, và bảo mật dữ liệu, đảm bảo sự minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quá trình vận hành.

- Ban hành quy chế về quản lý, quản trị dữ liệu, quy định vai trò, trách nhiệm của nhân sự chuyên trách về dữ liệu tại từng đơn vị.

+ Xây dựng quy chế về quản lý, quản trị dữ liệu, quy định vai trò về giám sát và điều phối các hoạt động liên quan đến dữ liệu.

+ Mỗi đơn vị hành chính sẽ bố trí các cán bộ chuyên trách về dữ liệu, đảm bảo có đủ nhân lực và chuyên môn cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ về dữ liệu.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách thúc đẩy, khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng và tạo lập dữ liệu, đóng góp vào tài nguyên dữ liệu của tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng và nền tảng dữ liệu

- Vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu lưu trữ, quản lý dữ liệu của tỉnh. Nghiên cứu nâng cấp, mở rộng (hoặc đầu tư xây dựng mới) Trung tâm dữ liệu tỉnh đáp ứng các yêu cầu trong giai đoạn 2025 - 2030 về lưu trữ, quản lý, phân tích dữ liệu lớn phục vụ các mục tiêu về chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của tỉnh.

- Vận hành và nâng cấp hạ tầng mạng truyền dữ liệu chuyên dùng của tỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối của tỉnh, đảm bảo kết nối thông suốt với hạ tầng mạng Quốc gia. Kết nối các hệ thống của tỉnh với hạ tầng quốc gia.

- Phát triển hạ tầng điện toán đám mây, Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai chính quyền số gắn kết với phát triển đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, quan trắc môi trường.

- Vận hành Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về kết nối dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh với nhau và với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng của Quốc gia, Bộ, ban, ngành, tỉnh khác.

- Vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo hoạt động hiệu quả, ổn định; Hoàn thiện kho lưu trữ dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Nghiên cứu nâng cấp hệ thống đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí kỹ thuật theo quy định pháp luật.

- Vận hành Kho dữ liệu dùng chung tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về đồng bộ và lưu trữ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, đồng thời sẵn sàng cho việc chia sẻ dữ liệu với các hệ thống khác.

- Vận hành tỉnh Cổng dữ liệu mở đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng việc chia sẻ dữ liệu mở tới các cá nhân, tổ chức có nhu cầu sử dụng.

- Vận hành Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về tổng hợp, xử lý, phân tích dữ liệu đa dạng từ tất cả các lĩnh vực của tỉnh.

- Nghiên cứu tính năng của Trung tâm điều hành thông minh, Trung tâm giám sát an ninh mạng, Trung tâm điều hành giao thông tỉnh để hợp nhất mô hình giám sát, điều hành, đảm bảo hoạt động hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về thu thập, giám sát và phân tích dữ liệu của tỉnh, ứng dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) vào phân tích và hỗ trợ công tác quản lý.

- Nghiên cứu triển khai Nền tảng dữ liệu lớn đáp ứng yêu cầu về lưu trữ, quản lý, quản trị, phân tích dữ liệu lớn của tỉnh trong giai đoạn 2025 - 2030.

- Nghiên cứu triển khai Nền tảng trợ lý ảo thông minh để hỗ trợ cán bộ, công nhân viên chức của tỉnh nâng cao hiệu quả công việc trong giai đoạn 2025 - 2030.

3. Phát triển dữ liệu chuyên ngành

- Dữ liệu thủ tục hành chính:

+ Vận hành, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật các thủ tục hành chính, lưu trữ hồ sơ, kết quả xử lý thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Dữ liệu lĩnh vực Nội vụ:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực nội vụ của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực nội vụ đã được xây dựng như dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức, thi đua khen thưởng, công tác thanh niên, lao động, việc làm, ...

+ Số hóa và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của tỉnh đang bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh vào Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của tỉnh.

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực nội vụ phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung như dữ liệu về tổ chức phi chính phủ.

- Dữ liệu lĩnh vực Tư pháp:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực tư pháp của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực tư pháp đã được xây dựng như dữ liệu về văn bản pháp luật; công chứng, chứng thực; xử lý vi phạm hành chính, ...

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực tư pháp phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung như dữ liệu về giám định tư pháp, đấu giá tài sản, ...

- Dữ liệu lĩnh vực Tài chính:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực tài chính của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực tài chính đã được xây dựng như dữ liệu về đăng ký kinh doanh, đầu tư công, ngân sách nhà nước, tài sản công, giá, tiền lương, thuế, ...; dữ liệu được sử dụng để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành tại Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh (IOC)

+ Triển khai sử dụng hệ thống báo cáo của tỉnh tới tất cả các cấp, các đơn vị nhằm tối ưu thời gian thực hiện công tác tổng hợp báo cáo, thống kê.

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực tài chính phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

- Dữ liệu lĩnh vực Công Thương:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực công thương của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực công thương đã được xây dựng như dữ liệu về mạng lưới sản xuất, truyền tải, tiêu thụ điện; dữ liệu về hoạt động thương mại, giao vận,...

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực công thương phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

- Dữ liệu lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường đã được xây dựng như dữ liệu về cây trồng, vật nuôi, thủy sản, hải sản, sản phẩm nông nghiệp, phân bón, thổ nhưỡng, kinh nghiệm nông nghiệp, về đất đai, môi trường, khí hậu thủy văn, biến đổi khí hậu, viễn thám, biển hải đảo, tài nguyên nước, đo đạc bản đồ, đa dạng sinh học, ...

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

+ Nghiên cứu đề xuất ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ quản lý và sản xuất nông nghiệp, quản lý môi trường, ví dụ như giám sát tình hình trồng trọt, chăn nuôi tự động, phân tích tình hình thị trường, giám sát xả thải khu công nghiệp, giám sát rừng, ...

+ Kết nối mạng lưới thiết bị IoT về quan trắc môi trường, khí tượng thủy văn, tài nguyên nước; thiết lập nền tảng số thu thập dữ liệu quan trắc để thu thập dữ liệu bao gồm cả các thiết bị IoT của doanh nghiệp; áp dụng các công nghệ phân tích, xử lý dữ liệu IoT thông minh để giám sát, tổng hợp và hỗ trợ công tác quản lý.

- Dữ liệu lĩnh vực Xây dựng:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực xây dựng của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực xây dựng đã được xây dựng như dữ liệu về cơ sở hạ tầng đô thị (cấp điện, cấp nước, thoát nước, cây xanh, giao thông, ...); quy hoạch đô thị, quan trắc đô thị, giám sát đô thị, phương tiện giao thông, đăng kiểm, ...

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực xây dựng phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

+ Phát triển hạ tầng thiết bị IoT thống nhất trên toàn tỉnh để thu thập dữ liệu phục vụ công tác quản lý hạ tầng đô thị của tỉnh gồm: hệ thống camera giám sát đô thị, giao thông, hệ thống cảm biến, thiết bị giám sát hành trình và hành khách trên phương tiện dịch vụ vận tải, ...

+ Phát triển hạ tầng và nền tảng thu thập, lưu trữ, quản lý, phân tích, hiển thị dữ liệu xây dựng thu nhận từ các thiết bị IoT đã triển khai, đảm bảo kết nối ổn định, liên mạch tới tất cả các thiết bị, đảm bảo năng lực lưu trữ và tính toán cho dữ liệu thu nhận được, ứng dụng phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực xây dựng.

- Dữ liệu lĩnh vực Khoa học và công nghệ:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực khoa học và công nghệ của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực khoa học và công nghệ đã được xây dựng

như dữ liệu về nghiên cứu khoa học, công nghệ, bưu chính, viễn thông, chuyển đổi số, ...

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực khoa học và công nghệ phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

- Dữ liệu lĩnh vực Giáo dục và đào tạo:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được xây dựng như dữ liệu về văn bằng, chứng chỉ, học bạ, người học, trường học, giáo viên, học liệu, giáo dục nghề nghiệp, ...

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực giáo dục và đào tạo phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

- Dữ liệu lĩnh vực Y tế:

+ Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực y tế của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực y tế đã được xây dựng như dữ liệu về cơ sở khám chữa bệnh, dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, quy trình, phác đồ khám chữa bệnh, thuốc và giá thuốc, an toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý nhân lực, trang thiết bị y tế, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo trợ trẻ em, ...

+ Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực y tế phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

+ Xây dựng hệ thống tư vấn, hỗ trợ khám, chữa bệnh (bao gồm khám và chữa bệnh từ xa) thông minh dựa trên trí tuệ nhân tạo sử dụng kho dữ liệu số về các triệu chứng lâm sàng và kinh nghiệm khám chữa bệnh để tạo điều kiện chăm sóc y tế cho tất cả các đối tượng.

+ Thúc đẩy triển khai giải pháp xây dựng nền tảng kết nối các thiết bị IoT y tế cá nhân với nền tảng theo dõi sức khỏe thông minh để tự động theo dõi sức khỏe, cảnh báo sức khỏe cho người dân.

- Dữ liệu lĩnh vực Văn hóa, thể thao và du lịch:

+ Xây dựng, nâng cấp, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm nghiệp vụ của ngành văn hóa, thể thao và du lịch của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho

dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

- + Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, đảm bảo phản ánh thông qua dữ liệu một cách đầy đủ các nội dung quan trọng như dữ liệu điểm du lịch, đại lý du lịch, tuyến du lịch, dịch vụ du lịch, làng văn hóa, không gian văn hóa, di sản văn hóa, báo chí, xuất bản, quảng cáo, ...

- + Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

- + Kết nối, đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành văn hóa thể thao và du lịch về Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung, đảm bảo dữ liệu được cập nhật thường xuyên, liên tục. Tiến hành chuẩn hóa, tổng hợp, xử lý dữ liệu trong Kho dữ liệu dùng chung để tạo thành dữ liệu chuẩn, có thể ngay lập tức sử dụng.

- Dữ liệu lĩnh vực Dân tộc và Tôn giáo:

- + Xây dựng, nâng cấp, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm nghiệp vụ về dân tộc và tôn giáo của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

- + Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dân tộc và tôn giáo, đảm bảo phản ánh thông qua dữ liệu một cách đầy đủ các nội dung quan trọng như hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của các dân tộc, ...

- + Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu tôn giáo và dân tộc phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.

- + Kết nối, đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu dân tộc và tôn giáo về Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung, đảm bảo dữ liệu được cập nhật thường xuyên, liên tục. Tiến hành chuẩn hóa, tổng hợp, xử lý dữ liệu trong Kho dữ liệu dùng chung để tạo thành dữ liệu chuẩn, có thể ngay lập tức sử dụng.

4. Phát triển và khai thác dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở và dữ liệu lớn

- Phát triển dữ liệu dùng chung:

- + Dữ liệu về dân cư: Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về người dân, bao gồm căn cước công dân, lý lịch tư pháp, hộ tịch, hồ sơ sức khỏe, thông tin học tập trọn đời, giấy phép lái xe, thông tin cư trú, thông tin việc làm, bảo hiểm,...

+ Dữ liệu về doanh nghiệp - hộ kinh doanh cá thể: Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể phục vụ công tác quản lý và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các dữ liệu dùng chung về doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể bao gồm: Thông tin về đăng ký doanh nghiệp, thông tin về nhân sự, hoạt động kinh doanh, tài chính, thuế,...

+ Dữ liệu về không gian địa lý: Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về không gian địa lý của tỉnh để phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Các dữ liệu dùng chung về không gian địa lý bao gồm: quản lý đất đai, địa chính, quản lý đô thị, xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, kiến trúc, hạ tầng giao thông, khoáng sản, địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn, địa điểm du lịch, danh lam thắng cảnh,...

- Phát triển dữ liệu mở: Đảm bảo cung cấp dữ liệu mở trên cổng dữ liệu ở của tỉnh theo danh mục dữ liệu mở đã được ban hành, đảm bảo cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần

- Phát triển dữ liệu lớn: Theo dõi, giám sát hiện trạng và nhu cầu sử dụng dữ liệu của tỉnh, đánh giá sự cấp thiết của các chính sách, giải pháp quản lý, quản trị, khai thác dữ liệu lớn của tỉnh; đưa ra lộ trình phát triển dữ liệu lớn phù hợp.

- Phát triển và khai thác dữ liệu báo cáo kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, ra quyết định:

+ Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Ưu tiên các dữ liệu theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 20/9/2024.

+ Sở Tài chính có trách nhiệm trong việc tổng hợp dữ liệu từ các đơn vị; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung và nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh để phục vụ công tác quản lý, điều hành, ra quyết định.

+ Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, đơn vị liên quan triển khai ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân đối với dữ liệu báo cáo kinh tế - xã hội để phục vụ dự đoán, dự báo, cảnh báo các chỉ tiêu kinh tế xã hội, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành.

- Khai thác dữ liệu:

+ Các Sở phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, triển khai ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động chuyên môn để nâng cao hiệu quả công việc của đơn vị.

+ Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các đơn vị của tỉnh trong việc sử dụng Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu đã được đầu tư, hỗ trợ các đơn vị thử nghiệm, phát triển, triển khai các bài toán phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo trên nền tảng.

+ Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị của tỉnh trong việc kết nối dữ liệu tới Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu để sẵn sàng triển khai phân tích khi có yêu cầu, tận dụng các nền tảng, hệ thống đã có như Kho dữ liệu dùng chung, Hệ thống thông tin báo cáo, ... để tối ưu hiệu quả sử dụng.

+ Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ sử dụng Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu để thử nghiệm một số bài toán dự đoán, dự báo, phân tích dữ liệu về kinh tế - xã hội để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

5. Kết nối và chia sẻ dữ liệu

- Hoàn thiện, nâng cấp nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh đáp ứng khả năng kết nối tới tất cả các loại cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của tỉnh, cho phép kết nối dữ liệu theo thời gian thực, kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Ban hành các quy định, văn bản hướng dẫn phù hợp với phạm vi quản lý nhà nước của mình đối với hoạt động mở, kết nối, chia sẻ dữ liệu của doanh nghiệp cho cộng đồng, xem xét các cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp, người dân mở, chia sẻ dữ liệu có giá trị và cùng xây dựng các bộ dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung để phục vụ lợi ích chung cho xã hội.

- Chia sẻ dữ liệu của tỉnh với các bộ, ngành, địa phương khác và từng bước đưa dữ liệu lớn vào ứng dụng trong mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh.

6. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Nâng cao năng lực lực lượng tại chỗ đáp ứng yêu cầu mới thông qua đào tạo, tuyển dụng hoặc thuê chuyên gia, bảo đảm mỗi cơ quan, đơn vị tối thiểu 01 chuyên gia an toàn thông tin mạng.

- Rà soát kiểm tra, nâng cấp bổ sung các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin hiện có và các hệ thống xây dựng triển khai mới trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện giám sát 24/7, bảo vệ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Đối với các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên, khuyến nghị tổ chức giám sát, bảo vệ đầy đủ các lớp: lớp mạng, lớp ứng dụng, lớp cơ sở dữ liệu, lớp thiết bị đầu cuối.

- Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ theo quy định cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Tiến hành diễn tập đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống quan trọng.

- Duy trì kết nối ổn định, chia sẻ đầy đủ dữ liệu giám sát theo thời gian thực về Hệ thống giám sát quốc gia để được hỗ trợ giám sát, phân tích, cảnh báo sớm các nguy cơ về an toàn thông tin mạng và tấn công mạng.

- Triển khai dự phòng, sao lưu dữ liệu quan trọng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.

7. Đào tạo nguồn nhân lực

- Đầu tư cho nghiên cứu về dữ liệu. Ưu tiên phát triển các ngành học về dữ liệu tại các trường Đại học trên địa bàn tỉnh.

- Hợp tác với tổ chức, doanh nghiệp để tổ chức các khóa đào tạo về dữ liệu.

IV. GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về dữ liệu

- Các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về dữ liệu; trong đó nhấn mạnh vai trò và tầm quan trọng của dữ liệu là nền tảng, là “mạch máu” xuyên suốt quá trình chuyển đổi số, từ đó tạo nguồn lực phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Dữ liệu càng được chia sẻ, càng khai thác dùng chung thì càng tạo ra giá trị.

- Phát triển tầm nhìn dài hạn về dữ liệu trong cơ quan, đơn vị, địa phương. Hoạt động về quản lý dữ liệu phải được lập kế hoạch, xây dựng, lưu trữ, đánh giá chất lượng, kiểm kê, sử dụng, chia sẻ. Dữ liệu trở thành phần quan trọng, cốt lõi không thể tách rời trong mọi hoạt động chỉ đạo, điều hành và ra quyết định của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp về quản trị dữ liệu trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách. Xây dựng, phát huy văn hóa dữ liệu, nâng cao vai trò, trách nhiệm của mọi thành phần trong cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân đối với các hoạt động trong suốt vòng đời của dữ liệu. Xác định trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong việc tạo lập, duy trì, cập nhật dữ liệu số do mình phụ trách.

- Thay đổi tư duy từ phát triển các hệ thống thông tin, phần mềm riêng lẻ sang đầu tư các nền tảng số hoặc thuê mua các dịch vụ do các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng đã triển khai đầy đủ giải pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và mô hình “4 lớp”.

2. Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực về dữ liệu

- Triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch về tuyên truyền, nâng cao nhận thức phổ biến kiến thức về dữ liệu số và tổ chức các khóa học trực tuyến đại chúng mở đề bồi dưỡng kỹ năng đại trà cho người dân kiến thức cơ bản về sử dụng và quản lý dữ liệu cá nhân, bảo vệ dữ liệu; bồi dưỡng kiến thức làm việc với dữ liệu và khai thác dữ liệu, giúp người dân tham gia và có kỹ năng, đảm bảo phát triển dữ liệu có chất lượng.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng quản trị dữ liệu cho lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương; tập huấn bồi dưỡng về kỹ

năng tham mưu, thực thi quản lý dữ liệu số, kỹ năng phân tích, xử lý và khai thác dữ liệu số, bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu cho cán bộ tham mưu trực tiếp và cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

3. Nghiên cứu, nâng cao năng lực làm chủ khoa học công nghệ về dữ liệu

- Nghiên cứu làm chủ các công nghệ về phân tích dữ liệu lớn, phát triển các mô hình trí tuệ nhân tạo, các thư viện, thuật toán học máy, học sâu.

- Ưu tiên các đề tài nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo; ưu tiên phân bổ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho công nghệ số và dữ liệu số; khuyến khích hợp tác, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo.

4. Hợp tác nhà nước doanh nghiệp

- Tạo môi trường phát triển thị trường dữ liệu lành mạnh, an toàn và đúng pháp luật, qua đó thúc đẩy các dịch vụ dữ liệu, tạo ra thêm nhiều cơ hội việc làm cho người dân.

- Phát triển không gian dữ liệu cộng đồng trên cơ sở phối hợp và đóng góp dữ liệu từ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân, tiến tới hình thành kho dữ liệu, các bộ dữ liệu mở, dữ liệu lớn dùng chung, dữ liệu mẫu để phát triển các giải pháp và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

5. Đo lường, giám sát triển khai

- Bổ sung một số chỉ tiêu cơ bản về phát triển dữ liệu của các sở, ban ngành, địa phương vào Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh.

- Hằng năm tổ chức kiểm kê dữ liệu, kiểm tra, đánh giá chất lượng dữ liệu, đánh giá hiệu quả sử dụng, khai thác dữ liệu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương); nguồn lực đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ phát triển hạ tầng dữ liệu do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

- Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ kế hoạch ưu tiên nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực, đầu mối, chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện.

- Chủ động nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch để phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ quan chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ giải quyết, tháo gỡ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, điều chỉnh bổ sung danh mục dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở, dữ liệu lớn cần ưu tiên phát triển phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lộ trình, phương án, giải pháp triển khai các giải pháp và công nghệ dữ liệu của tỉnh đáp ứng các yêu cầu, nhu cầu sử dụng, đồng thời tuân thủ đầy đủ các quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về quản lý và phát triển dữ liệu; Hướng dẫn, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, các doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển hạ tầng dữ liệu số, dữ liệu số, tính toán phát triển đảm bảo hiệu năng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.

- Nghiên cứu tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh việc hình thành bộ phận chuyên trách quản trị dữ liệu của tỉnh; tổ chức thẩm tra, thẩm định, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đảm bảo kỹ thuật, xây dựng các dịch vụ dữ liệu, xây dựng các chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đảm bảo tính kế thừa, tránh trùng lặp thông tin, dữ liệu đã công bố. Nghiên cứu, đề xuất áp dụng các công nghệ phân tích, xử lý dữ liệu theo xu hướng chung cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và người dân về vai trò, tầm quan trọng của giá trị dữ liệu, phát triển, khai thác sử dụng, chia sẻ dữ liệu hiệu quả.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các cơ quan nhà nước thông qua kế thừa, sử dụng dữ liệu số.

- Chủ trì, phối hợp phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh bảo đảm hoạt động thông suốt, an toàn, ổn định phục vụ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức hướng dẫn việc thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tổ chức lưu trữ, khai thác dữ liệu đã số hóa để phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để khai thác, sử dụng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành khi có yêu cầu.

3. Công an tỉnh

- Triển khai, ban hành các văn bản hướng dẫn về đảm bảo an toàn thông tin trong công tác kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu; Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin và giám sát thực hiện theo các quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong việc kết nối liên thông, tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử với các hệ thống dịch vụ công và khai thác sử dụng, phát huy tối đa hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư và vốn đầu tư phát triển hàng năm để thực hiện các chương trình, dự án phát triển hạ tầng dữ liệu số.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định các nhiệm vụ, dự án về tạo lập, phát triển dữ liệu trong các chương trình, đề án chuyển đổi số thực hiện trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định, thiết thực, hiệu quả.

- Căn cứ vào khả năng nguồn vốn ngân sách địa phương từng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, địa phương có liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, lộ trình đề ra. Hằng năm cụ thể hóa mục tiêu phát triển dữ liệu theo Kế hoạch này vào kế hoạch chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị địa phương.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chia sẻ dữ liệu liên ngành đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông.

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý thường xuyên số hóa, cập nhật thông tin vào các cơ sở dữ liệu đã xây dựng đảm bảo theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống”; thực hiện kết nối, chia sẻ, khai thác sử dụng theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm thông báo với Sở Khoa học và Công nghệ về những thay đổi quy định dữ liệu chuyên ngành để làm cơ sở cập nhật danh mục dữ liệu theo Kế hoạch này hằng năm; đề xuất nhu cầu về phân cấp, phân quyền dữ liệu để phục vụ công tác quản lý của ngành, địa phương mình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương

và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này **trước ngày 05 tháng 12 hằng năm**. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN, NC, TTPVKSTT, TTCBTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn
Trần Hoàng Tuấn

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 04/4/2025
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Xây dựng thể chế			
1.1	Ban hành, cập nhật kiến trúc dữ liệu của tỉnh tầm nhìn đến 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025
1.2	Ban hành danh mục các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm, nền tảng tính đang quản lý và sử dụng, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
1.3	Ban hành danh mục dữ liệu chuyên ngành của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
1.4	Ban hành danh mục dữ liệu dữ liệu dùng chung của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
1.5	Ban hành danh mục dữ liệu dữ liệu mở của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
1.6	Ban hành danh mục dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu của tỉnh tầm nhìn đến 2030, tiến hành cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
1.7	Ban hành chính sách, quy định về quản lý, sử dụng Kho dữ liệu dùng chung	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025
1.8	Xây dựng chính sách thu hút đầu tư liên quan đến dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2026
1.9	Xây dựng chính sách hợp tác, liên kết với doanh nghiệp, quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2027
1.10	Xây dựng quy định và hướng dẫn kỹ thuật về quản lý, vận hành, quản trị, kết nối, chia sẻ dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2026
1.11	Ban hành quy chế về quản lý, quản trị dữ liệu, quy định vai trò, trách nhiệm của nhân sự chuyên trách về dữ liệu tại từng đơn vị.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025
1.12	Nghiên cứu, đề xuất chính sách thúc đẩy, khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng và tạo lập dữ liệu, đóng góp vào tài nguyên dữ liệu của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2	Phát triển hạ tầng và nền tảng dữ liệu			
2.1	Vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu lưu trữ, quản lý dữ liệu của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.2	Nghiên cứu nâng cấp, mở rộng Trung tâm dữ liệu tỉnh đáp ứng các yêu cầu trong giai đoạn 2025 - 2030 về lưu trữ, quản lý, phân tích dữ liệu lớn phục vụ các mục tiêu về chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025-2027
2.3	Vận hành và nâng cấp hạ tầng mạng truyền dữ liệu chuyên dùng của tỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối của tỉnh, đảm bảo kết nối thông suốt với hạ tầng mạng Quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.4	Phát triển hạ tầng điện toán đám mây, Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai chính quyền số gắn kết với phát triển đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, quan trắc môi trường.	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông	2030
2.5	Vận hành Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về kết nối dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh với nhau và với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng của Quốc gia, Bộ, Ban, Ngành, tỉnh khác	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.6	Vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo hoạt động hiệu quả, ổn định; Hoàn thiện kho lưu trữ dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Nghiên cứu nâng cấp hệ thống đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí kỹ thuật theo quy định pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ; VP UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.7	Vận hành Kho dữ liệu dùng chung tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về đồng bộ và lưu trữ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, đồng thời sẵn sàng cho việc chia sẻ dữ liệu với các hệ thống khác.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.8	Vận hành Trung tâm điều hành thông minh tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng thu thập, tổng hợp và hiển thị báo cáo từ tất cả các lĩnh vực kinh tế xã hội, qua đó giúp nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2.9	Vận hành Trung tâm giám sát an ninh mạng tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, an ninh mạng của tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.10	Vận hành tỉnh Cổng dữ liệu mở đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng việc chia sẻ dữ liệu mở tới các cá nhân, tổ chức có nhu cầu sử dụng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.11	Vận hành Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về tổng hợp, xử lý, phân tích dữ liệu đa dạng từ tất cả các lĩnh vực của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2.12	Vận hành Trung tâm điều hành giao thông tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về thu thập, giám sát và phân tích dữ liệu giao thông của tỉnh, có ứng dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích dữ liệu giao thông	Công an tỉnh		Nhiệm vụ thường xuyên
2.13	Nghiên cứu triển khai Nền tảng dữ liệu lớn đáp ứng yêu cầu về lưu trữ, quản lý, quản trị, phân tích dữ liệu lớn của tỉnh trong giai đoạn 2025 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025-2027
2.14	Nghiên cứu triển khai Nền tảng trợ lý ảo thông minh để hỗ trợ cán bộ, công nhân viên chức của tỉnh nâng cao hiệu quả công việc trong giai đoạn 2025 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025-2027
3	Phát triển dữ liệu chuyên ngành			
3.1	Dữ liệu thủ tục hành chính			
3.1.1	Vận hành, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
3.1.2	Tiến hành số hóa, cập nhật các thủ tục hành chính, lưu trữ hồ sơ, kết quả xử lý thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
3.2	Dữ liệu lĩnh vực Nội vụ			

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.2.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực nội vụ của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.2.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực nội vụ đã được xây dựng như dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức, thi đua khen thưởng, công tác thanh niên, lao động, việc làm, ...	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.2.3	Số hóa và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của tỉnh đang bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh vào Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.2.4	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực nội vụ phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung như dữ liệu về tổ chức phi chính phủ	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.3	<i>Dữ liệu lĩnh vực Tư pháp</i>			
3.3.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực tư pháp của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.3.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực tư pháp đã được xây dựng như dữ liệu về văn bản pháp luật; công chứng, chứng thực; xử lý vi phạm hành chính, ...	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
3.3.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực tư pháp phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung như dữ liệu về giám định tư pháp, đấu giá tài sản, ...	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.4	<i>Dữ liệu lĩnh vực Tài chính</i>			
3.4.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực tài chính của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.4.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực tài chính đã được xây dựng như dữ liệu về đăng ký kinh doanh, đầu tư công, ngân sách nhà nước, tài sản công, giá, tiền lương, thuế, ...; dữ liệu được sử dụng để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành tại Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh (IOC)	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.4.3	Triển khai sử dụng hệ thống báo cáo của tỉnh tới tất cả các cấp, các đơn vị nhằm tối ưu thời gian thực hiện công tác tổng hợp báo cáo, thống kê	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.4.4	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực tài chính phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.5	<i>Dữ liệu lĩnh vực Công Thương</i>			
3.5.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực công thương của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.5.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực công thương đã được xây dựng như dữ liệu về mạng lưới sản xuất, truyền tải, tiêu thụ điện; dữ liệu về hoạt động thương mại, giao vận,...	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.5.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực công thương phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.6	<i>Dữ liệu lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường</i>			
3.6.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.6.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường đã được xây dựng như dữ liệu về cây trồng, vật nuôi, thủy sản, hải sản, sản phẩm nông nghiệp, phân bón, thổ nhưỡng, kinh nghiệm nông nghiệp, về đất đai, môi trường, khí hậu thủy văn, biến đổi khí hậu, viễn thám, biển hải đảo, tài nguyên nước, đo đạc bản đồ, đa dạng sinh học, ...	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.6.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.6.4	Nghiên cứu đề xuất ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ quản lý và sản xuất nông nghiệp, quản lý môi trường, ví dụ như giám sát tình hình trồng trọt, chăn nuôi tự động, phân tích tình hình thị trường, giám sát xả thải khu công nghiệp, giám sát rừng, ...	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.6.5	Kết nối mạng lưới thiết bị IoT về quan trắc môi trường, khí tượng thủy văn, tài nguyên nước; thiết lập nền tảng số thu thập dữ liệu quan trắc để thu thập dữ liệu bao gồm cả các thiết bị IoT của doanh nghiệp; áp dụng các công nghệ phân tích, xử lý dữ liệu IoT thông minh để giám sát, tổng hợp và hỗ trợ công tác quản lý.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.7	Dữ liệu lĩnh vực Xây dựng			
3.7.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực xây dựng của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.7.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực xây dựng đã được xây dựng như dữ liệu về cơ sở hạ tầng đô thị (cấp điện, cấp nước, thoát nước, cây xanh, giao thông, ...); quy hoạch đô thị, quan trắc đô thị, giám sát đô thị, phương tiện giao thông, đăng kiểm,...	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.7.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực xây dựng phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.7.4	Phát triển hạ tầng thiết bị IoT thống nhất trên toàn tỉnh để thu thập dữ liệu phục vụ công tác quản lý hạ tầng đô thị của tỉnh gồm: hệ thống camera giám sát đô thị, giao thông, hệ thống cảm biến, thiết bị giám sát hành trình và hành khách trên phương tiện dịch vụ vận tải,...	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.7.5	Phát triển hạ tầng và nền tảng thu thập, lưu trữ, quản lý, phân tích, hiển thị dữ liệu xây dựng thu nhận từ các thiết bị IoT đã triển khai, đảm bảo kết nối ổn định, liên mạch tới tất cả các thiết bị, đảm bảo năng lực lưu trữ và tính toán cho dữ liệu thu nhận được, ứng dụng phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực xây dựng.	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.8	Dữ liệu lĩnh vực Khoa học và công nghệ			
3.8.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực khoa học và công nghệ của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.8.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực khoa học và công nghệ đã được xây dựng như dữ liệu về nghiên cứu khoa học, công nghệ, bưu chính, viễn thông, chuyển đổi số, ...	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.8.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực khoa học và công nghệ phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 – 2027
3.9	Dữ liệu lĩnh vực Giáo dục và đào tạo			
3.9.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.9.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được xây dựng như dữ liệu về văn bằng, chứng chỉ, học bạ, người học, trường học, giáo viên, học liệu,...	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.9.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực giáo dục và đào tạo phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.10	Dữ liệu lĩnh vực Y tế			
3.10.1	Vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực y tế của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.10.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực y tế đã được xây dựng như dữ liệu về cơ sở khám chữa bệnh, dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, quy trình, phác đồ khám chữa bệnh, thuốc và giá thuốc, an toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý nhân lực, trang thiết bị y tế, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo trợ trẻ em,...	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.10.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực y tế phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2026
3.10.4	Xây dựng hệ thống tư vấn, hỗ trợ khám, chữa bệnh (bao gồm khám và chữa bệnh từ xa) thông minh dựa trên trí tuệ nhân tạo sử dụng kho dữ liệu số về các triệu chứng lâm sàng và kinh nghiệm khám chữa bệnh để tạo điều kiện chăm sóc y tế cho tất cả các đối tượng.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.10.5	Thúc đẩy triển khai giải pháp xây dựng nền tảng kết nối các thiết bị IoT y tế cá nhân với nền tảng theo dõi sức khỏe thông minh để tự động theo dõi sức khỏe, cảnh báo sức khỏe cho người dân.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.11	Dữ liệu lĩnh vực Văn hóa, thể thao và du lịch			

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.11.1	Xây dựng, nâng cấp, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm nghiệp vụ của ngành văn hóa, thể thao và du lịch của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.11.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, đảm bảo phản ánh thông qua dữ liệu một cách đầy đủ các nội dung quan trọng như dữ liệu điểm du lịch, đại lý du lịch, tuyến du lịch, dịch vụ du lịch, làng văn hóa, không gian văn hóa, di sản văn hóa, báo chí, xuất bản, quảng cáo,...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.11.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2027
3.11.4	Kết nối, đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành văn hóa thể thao và du lịch về Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung, đảm bảo dữ liệu được cập nhật thường xuyên, liên tục. Tiến hành chuẩn hóa, tổng hợp, xử lý dữ liệu trong Kho dữ liệu dùng chung để tạo thành dữ liệu chuẩn, có thể ngay lập tức sử dụng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.12	Dữ liệu lĩnh vực Dân tộc và Tôn giáo			
3.12.1	Xây dựng, nâng cấp, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm nghiệp vụ về dân tộc và tôn giáo của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo kết nối với Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung tỉnh và các hệ thống khác, sẵn sàng tiến hành chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.12.2	Tiến hành số hóa, cập nhật, lưu trữ dữ liệu trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dân tộc và tôn giáo, đảm bảo phản ánh thông qua dữ liệu một cách đầy đủ các nội dung quan trọng như hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của các dân tộc,...	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
3.12.3	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu tôn giáo và dân tộc phục vụ quản lý các dữ liệu chưa được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Khoa học và Công nghệ	2025-2028

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.12.4	Kết nối, đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu dân tộc và tôn giáo về Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung, đảm bảo dữ liệu được cập nhật thường xuyên, liên tục. Tiến hành chuẩn hóa, tổng hợp, xử lý dữ liệu trong Kho dữ liệu dùng chung để tạo thành dữ liệu chuẩn, có thể ngay lập tức sử dụng.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Phát triển dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở và dữ liệu lớn			
4.1	Phát triển dữ liệu dùng chung			
4.1.1	Dữ liệu về dân cư: Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về người dân, bao gồm căn cước công dân, lý lịch tư pháp, hộ tịch, hồ sơ sức khỏe, thông tin học tập trọn đời, giấy phép lái xe, thông tin cư trú, thông tin việc làm, bảo hiểm,...	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	2025
4.1.2	Dữ liệu về doanh nghiệp - hộ kinh doanh cá thể: Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể phục vụ công tác quản lý và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các dữ liệu dùng chung về doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể bao gồm: Thông tin về đăng ký doanh nghiệp, thông tin về nhân sự, hoạt động kinh doanh, tài chính, thuế,...	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ, Tài chính	2025

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
4.1.3	Dữ liệu về không gian địa lý: Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về không gian địa lý của tỉnh để phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Các dữ liệu dùng chung về không gian địa lý bao gồm: quản lý đất đai, địa chính, quản lý đô thị, xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, kiến trúc, hạ tầng giao thông, khoáng sản, địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn, địa điểm du lịch, danh lam thắng cảnh,...	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	2025
4.2	<i>Phát triển dữ liệu mở</i>			
4.2.1	Đảm bảo cung cấp dữ liệu mở trên cổng dữ liệu ở của tỉnh theo danh mục dữ liệu mở đã được ban hành, đảm bảo cập nhật định kỳ tối thiểu 01 năm/lần.	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
4.3	<i>Phát triển dữ liệu lớn</i>			
4.3.1	Theo dõi, giám sát hiện trạng và nhu cầu sử dụng dữ liệu của tỉnh, đánh giá sự cấp thiết của các chính sách, giải pháp quản lý, quản trị, khai thác dữ liệu lớn của tỉnh; đưa ra lộ trình phát triển dữ liệu lớn phù hợp.	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	2025
4.4	<i>Phát triển và khai thác dữ liệu báo cáo kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, ra quyết định</i>			
4.4.1	Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo lập dữ liệu tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Ưu tiên các dữ liệu theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 20/9/2024.	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	2025
4.4.2	Sở Tài chính có trách nhiệm trong việc tổng hợp dữ liệu từ các đơn vị; phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, đồng bộ dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung và nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu của tỉnh và tiến hành xử lý, làm sạch, tổng hợp dữ liệu để tạo ra dữ liệu thống nhất, toàn diện về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh để phục vụ công tác quản lý, điều hành, ra quyết định.	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	2025

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
4.4.3	Sở Khoa học và Công nghệ phối với Sở Tài chính và các Sở, đơn vị liên quan triển khai ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo với dữ liệu báo cáo kinh tế - xã hội để phục vụ dự đoán, dự báo, cảnh báo các chỉ tiêu kinh tế xã hội, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành.	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	2030
4.5	Khai thác dữ liệu			
4.5.1	Các Sở phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, triển khai ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động chuyên môn để nâng cao hiệu quả công việc của đơn vị.	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	2030
4.5.2	Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị của tỉnh trong việc sử dụng Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu đã được đầu tư.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
4.5.3	Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị của tỉnh trong việc kết nối dữ liệu tới Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu để sẵn sàng triển khai phân tích khi có yêu cầu, tận dụng các nền tảng, hệ thống đã có như Kho dữ liệu dùng chung, Hệ thống thông tin báo cáo,... để tối ưu hiệu quả sử dụng.	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
4.5.4	Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ sử dụng Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu để thử nghiệm một số bài toán dự đoán, dự báo, phân tích dữ liệu về kinh tế - xã hội để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	2027
5	Kết nối và chia sẻ dữ liệu			
5.1	Hoàn thiện, nâng cấp nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh đáp ứng khả năng kết nối tới tất cả các loại cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của tỉnh, cho phép kết nối dữ liệu theo thời gian thực, kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
5.2	Ban hành các quy định, văn bản hướng dẫn phù hợp với phạm vi quản lý nhà nước của mình đối với hoạt động mở, kết nối, chia sẻ dữ liệu của doanh nghiệp cho cộng đồng, xem xét các cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp, người dân mở, chia sẻ dữ liệu có giá trị và cùng xây dựng các bộ dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung để phục vụ lợi ích chung cho xã hội.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2026

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
5.3	Chia sẻ dữ liệu của tỉnh với các bộ, ngành, địa phương khác và từng bước đưa dữ liệu lớn vào ứng dụng trong mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh.	Các cơ quan chủ quản dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Đảm bảo an toàn, an ninh mạng			
6.1	Nâng cao năng lực lực lượng tại chỗ đáp ứng yêu cầu mới thông qua đào tạo, tuyển dụng hoặc thuê chuyên gia, bảo đảm mỗi cơ quan, đơn vị có tối thiểu 01 chuyên gia an toàn thông tin mạng.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
6.2	Rà soát kiểm tra, nâng cấp bổ sung các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin hiện có và các hệ thống xây dựng triển khai mới trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
6.3	Thực hiện giám sát, bảo vệ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Đối với các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên, khuyến nghị tổ chức giám sát, bảo vệ đầy đủ các lớp: lớp mạng, lớp ứng dụng, lớp cơ sở dữ liệu, lớp thiết bị đầu cuối.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
6.4	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ theo quy định cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Tiến hành diễn tập đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống quan trọng.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
6.5	Duy trì kết nối ổn định, chia sẻ đầy đủ dữ liệu giám sát theo thời gian thực về Hệ thống giám sát quốc gia để được hỗ trợ giám sát, phân tích, cảnh báo sớm các nguy cơ về an toàn thông tin mạng và tấn công mạng.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
6.6	Triển khai dự phòng, sao lưu dữ liệu quan trọng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Đào tạo nguồn nhân lực			
7.1	Đầu tư cho nghiên cứu về dữ liệu. Ưu tiên phát triển các ngành học về dữ liệu tại các trường Đại học trên địa bàn tỉnh. Hợp tác với tổ chức, doanh nghiệp để tổ chức các khóa đào tạo về dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Các Trường học, các địa phương	Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
7.2	Hợp tác với tổ chức, doanh nghiệp để tổ chức các khóa đào tạo về dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên